

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày: 12/11/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Quang Khuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khánh; Ông Bùi Xuân Nghi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chinh - Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Miện.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Ngọc H**, sinh ngày 13/5/1993; tại Hải Dương; Nơi cư trú: Khu phường Hoàng H, thị trấn M, huyện M, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ph; và bà: Phạm Thị Kh; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/8/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

2. **Đỗ Trung L**, sinh ngày 26/11/1988; tại Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn Đồng T, xã Kim B, thành phố L, tỉnh N; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn L và bà Phạm Thị Th; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

3. **Đào Anh V**, sinh ngày 08/8/1985; tại Hà Nam; Nơi cư trú: Xóm T, xã Liêm Ch, thành phố L, tỉnh N; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn O; ông O được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Ba, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba và Bằng khen có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ ba; có vợ: Hoàng Thị Th, sinh năm 1985 và con: Có hai con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

4. **Phạm Tuấn A**, sinh ngày 05/11/1999; tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Đông Th, xã Đông Q, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Kh và bà Phạm Thị V; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. **Nguyễn Văn Ph**, sinh ngày 26/5/2000; tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Thúy L, xã Đoàn T, huyện M, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành T và bà Đỗ Thị Th; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại: Công ty Trách nhiệm hữu hạn L .*

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Đoàn Tùng, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

** Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông K - Giám đốc Công ty TNHH L*

** Người đại diện theo ủy quyền của đại diện theo pháp luật của bị hại: Bà **Phạm Th** - Phó Giám đốc Hành chính nhân sự - Công ty TNHH L Việt Nam.*

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Đoàn T, xã Đoàn T, huyện M, tỉnh H; có mặt.

** Người làm chứng: Anh Phí Ngọc Ch và anh Trần Văn T, đều vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 07/7/2021, Nguyễn Ngọc H gặp Phạm Tuấn A tại khu vực kho 4 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn L tại thôn Thúy L, xã Đoàn T, huyện M, tỉnh H; Hải nói với Tuấn A “em xem có hàng gì nhiều có thể bù vào được thì lấy để anh cho ra ngoài”, ý Hải rủ Tuấn A trộm cắp tài sản của Công ty L. Tuấn A đồng ý và nói “để em xem”. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Tuấn A dùng xe kéo, kéo 01 balet hàng đồ chơi trẻ em (thú cưng di động) gồm 120 hộp đã thành phẩm từ hành lang của xưởng lắp ráp và kho 4 đến vị trí cuối kho 4 để cất giấu. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 8/7/2021, Tuấn A tiếp tục kéo 01 balet gồm 120 hộp đồ chơi thành phẩm từ khu vực cuối chuyển 5 của xưởng lắp ráp để vào khu vực cuối kho 4, gần vị trí balet hàng đã để tối ngày 07/7/2021. Sau đó Tuấn A thông báo cho H về việc đã lấy được hàng để ở cuối kho. Lợi dụng lúc không có người, H và Tuấn A dùng các tấm bìa catton và băng dính có sẵn trong kho của Công ty để bọc, dán xung quanh balet hàng nhằm tránh bị phát hiện, sau đó quay lại làm việc. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H gọi điện cho Nguyễn Văn Ph (là công nhân xưởng lắp ráp đang nghỉ ốm điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Miện) để nhờ Ph ở ngoài nhận số hàng mà H và Tuấn A trộm cắp của Công ty chuyển ra ngoài mang đi cất giấu, tiêu thụ. Ph đã hỏi rõ H và biết tài sản do trộm cắp nhưng H hứa hẹn xong việc sẽ trả tiền nợ của Ph từ trước nên Ph đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 20 phút, H tiếp tục gọi điện cho Ph trao đổi nội dung về việc H sẽ đưa hàng từ trong Công ty L ra ngoài và Ph có nhiệm vụ nhận hàng.

Cùng ngày, Đào Anh V điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 90C-090.25 chở hàng bìa catton của Công ty Trách nhiệm hữu hạn bao bì Cầu Vòng ở xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đến giao tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn L, trên xe có Đỗ Trung L ngồi ở ghế phụ. Khi vào Công ty, V đỗ xe tại khu vực cửa kho số 2, đầu xe quay hướng ra cổng, đuôi xe hướng vào trong kho để giao hàng; H là người được giao nhiệm vụ nhận hàng. Khoảng gần 15 giờ, sau khi nhận hàng xong, H nói với Liêm và V “anh mang giúp em hàng ra ngoài, em sẽ nói chuyện với các anh sau”, ý bảo V và L chở hàng trộm cắp của Công ty L ra ngoài, sau đó sẽ trả tiền công. V và L đồng ý. H dùng xe nâng lần lượt nâng 02 balet hàng, mỗi balet gồm 120 hộp đồ chơi thành phẩm được bọc ngoài bằng các vỏ thùng bìa catton lên bệ hành lang của kho để V và L đẩy vào trong thùng xe tải. Sau khi đặt 02 balet hàng (gồm 240 hộp đồ chơi) lên xe, V và L lấy các vỏ thùng catton trên xe xếp xung quanh thùng xe để tránh bị phát hiện rồi điều khiển xe ra ngoài. Khi ra đến cổng công ty thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Miện phối hợp với bảo vệ công ty kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng.

Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐ ĐG ngày 09/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thanh Miện kết luận: 240 hộp sản phẩm đồ chơi trẻ em “Thú cưng di động”, đã thành phẩm mới 100%, trên vỏ hộp có chữ Crayola Scribble Scrubbie trị giá 110.440.752 đồng; 02 balet màu xanh, mới 100% trị giá 596.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 111.036.752 đồng.

Tại cáo trạng số 69/VKS- HS ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đỗ Trung L, Đào Anh V, Phạm Tuấn A, Nguyễn Văn Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đỗ Trung L, Đào Anh V, Phạm Tuấn A, Nguyễn Văn Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15, Điều 57; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H từ **33** tháng tù đến **36** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 25/8/2021.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trung L từ **30** tháng tù đến **33** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 11/7/2021.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Anh V từ **30** tháng tù đến **33** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 11/7/2021.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A từ **30** tháng tù đến **33** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **60** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph từ **27** đến **30** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **54** đến **60** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Tuấn A cho UBND xã Đồng Quang, huyện Gia Lộc; giao bị cáo Nguyễn Văn Ph cho UBND xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo được hưởng án treo, trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là những lao động có thu nhập thấp, không có tài sản riêng, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 màu xám và 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 sim điện thoại số 0934.395.297 và 0967.247.686.

Trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 08/7/2021, Nguyễn Ngọc H, Phạm Tuấn A, Đỗ Trung L, Đào Anh V và Nguyễn Văn Ph có hành vi lén lút trộm cắp 240 hộp đồ chơi thành phẩm và 02 balet với tổng trị giá 111.036.752 đồng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn L đóng tại Cụm Công nghiệp Đoàn Tùng, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, 05 bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác là trái pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi, muốn có tiền để chi tiêu, phục vụ nhu cầu của bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 111.036.752 đồng. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố các bị cáo ra trước tòa để xét xử với tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo đồng phạm việc trộm cắp tài sản nhưng không có sự tổ chức, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện phạm tội nên các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Ngọc H là người rủ rê, khởi xướng việc trộm cắp và là người trực tiếp thực hiện tích cực hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Phạm Tuấn A; Đỗ Trung L, Đào Anh V thực hành tích cực giúp sức bị cáo Hải nên giữ vai trò sau bị cáo Hải, bị cáo Nguyễn Văn Ph giữ vai trò sau cùng trong vụ án trộm cắp. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vai trò, tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên cả 05 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đào Anh V có bố để được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Ba, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba và Bằng khen có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo Phạm Tuấn A tích cực tham gia ủng hộ cho quỹ phòng chống covid- 19 được UBND xã Đồng Quang, huyện Gia Lộc tặng giấy khen nên hai bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Tuấn A luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú được UBND xã Đồng Quang, huyện Gia Lộc xác nhận. Riêng bị cáo Nguyễn Văn Ph đã phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng nhưng bị cáo không phải là người rủ rê, khởi xướng, có vai trò không đáng kể trong vụ án nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tài sản các bị cáo trộm cắp dịch chuyển đi ra đến cổng của công ty vẫn thuộc sự quản lý của Công ty thì bị phát hiện, thu giữ, tội phạm đã hoàn thành về hành vi chưa đạt về hậu quả nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 57 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với 05 bị cáo.

Căn cứ quy định của pháp luật, sau khi xem xét vị trí, vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo; Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo H sau khi phạm tội đã bỏ trốn là người rủ rê, khởi xướng và thực hành tích cực nên giữ vai trò chính, bị cáo L, V và Tuấn A tiếp nhận ý chí và cùng tích cực thực hiện hành vi phạm tội giữ vai trò tiếp theo. Bị cáo L và V thường xuyên lái xe, phụ xe đi giao hàng ở các tỉnh, chính quyền địa phương không quản lý được do đó cần có hình phạt tù có thời hạn để các bị cáo thấy được lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt; bị cáo V có bố đẻ là người có công với cách mạng được nhà Nước tặng thưởng Huân chương và có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo Phạm Tuấn A có vai trò ngang với bị cáo L và V, tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có đơn xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo và gia đình chấp hành tốt chính sách, pháp luật của nhà Nước; bị cáo Ph tham gia với vai trò không đáng kể, cả hai bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có thể cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương tạo điều kiện giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm và cũng có tác dụng giáo dục thành công dân tốt, đồng thời bảo đảm mục đích đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo Tuấn A, bị cáo Phúc quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy 05 bị cáo có thu nhập thấp, không có tài sản riêng, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty TNHH L Việt Nam đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu các bị cáo bồi thường nào khác nên không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 90C-090.25. Quá trình điều tra xác định xe ô tô là tài sản của anh Phạm Đức H, sinh năm 1979 ở đường Lý Thường Kiệt, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; anh H không biết việc các bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho anh H quản lý và trả lại 240 hộp đồ chơi thành phẩm và 02 balet cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn L là có căn cứ nên không xem xét.

Anh H xác nhận xe ô tô biển kiểm soát 90C-090.25 không bị thiệt hại gì, anh H không yêu cầu bị cáo Vũ bồi thường gì khác. Đại diện theo ủy quyền bà Phạm Thị Ng xác nhận Công ty L đã thu hồi được 100% tài sản bị trộm cắp không bị thiệt hại gì khác, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác nên không xem xét.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu xám gắn với thẻ sim số 0934.395.297 của bị cáo Nguyễn Ngọc H, chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu hồng gắn với thẻ sim số 0967.247.686 của bị cáo Nguyễn Văn Ph, các bị cáo dùng liên lạc để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu 02 điện thoại, phát mại sung quỹ Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 02 thẻ sim điện thoại số 0934.395.297 và 0967.247.686.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đỗ Trung L, Đào Anh V, Phạm Tuấn A, Nguyễn Văn Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15, Điều 17; Điều 57, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đỗ Trung L, Đào Anh V, Phạm Tuấn A, Nguyễn Văn Ph; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Anh V; Phạm Tuấn A; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đỗ Trung L, Đào Anh V; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Tuấn A, bị cáo Nguyễn Văn Ph.

1. *Tuyên bố*: Các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đỗ Trung L, Đào Anh V, Phạm Tuấn A, Nguyễn Văn Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H **34** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 25/8/2021.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trung L **31** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 11/7/2021.

Xử phạt: Bị cáo Đào Anh V **30** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 11/7/2021.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tuấn A **30** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **60** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ph **28** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **56** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Tuấn A cho UBND xã Đồng Quang, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Ph cho UBND xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn Ph; Phạm Tuấn A kể từ ngày 12/11/2021.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 02 sim điện thoại số 0967.247.686 và số 0934.395.297.

Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám của bị cáo Nguyễn Ngọc H và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng của bị cáo Nguyễn Văn Ph.

(*Vật chứng có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện ngày 15/10/2021*).

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đỗ

Trung L, Đào Anh V, Phạm Tuấn A, Nguyễn Văn Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm hình sự là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/11/2021.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an Thanh Miện;
- CQTHAHS Công an Thanh Miện;
- Chi cục THADS Thanh Miện,
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương,
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Quang Khuyến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đào Quang Khuyến